| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN EA H'LEO**<br>**TỈNH ĐĂK LĂK** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 101/2017/HSST
Ngày: 01/11/2017

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO, TỈNH ĐẮK LẮK

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Nụ
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ksơr Y Nai và bà Triệu Thị Danh
- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Đại - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa: Ông Ksơr Y Kơn – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2017, tại phòng xử án, Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 106/2017/HSST, ngày 16/10/2017 đối với bị cáo :

Y Ng Ksơr; Tên gọi khác: Y N Ksơr; Sinh năm 1993, tại tỉnh Đăk Lăk; Nơi cư trú: Buôn A R, xã E R, huyện E, tỉnh Đăk Lăk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Ê đê; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Y J A Drơng; sinh năm 1950 (Đã chết) và bà H Y Ksơr, sinh năm 1959 ( Đã chết); Gia đình bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ 5; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Từ nhỏ sinh sống cùng gia đình tại xã E R, huyện E, tỉnh Đăk Lăk. Học hết lớp 6 thì nghỉ học ở nhà làm nông cùng gia đình cho đến ngày phạm tội; Bị cáo bị bắt tạm giữ tại nhà tạm giữ công an huyện E, tỉnh Đăk Lăk từ ngày 27/9/2017, đến ngày 30/9/2017 chuyển sang tạm giam: Bị cáo có mặt tại phiên toà.

**Người bị hại:** Ông Lê V – sinh năm 1973. Trú tại: Thôn A, xã E R, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Hồ Tấn Đ– sinh năm 1973. Nơi cư trú: Thôn A, xã E R, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

Bà Hồ Thị T– sinh năm 1977. Nơi cư trú: Thôn A, xã E R, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 16 giờ ngày 23 tháng 8 năm 2016, sau khi uống rượu tại nhà mình ở buôn A R, xã E R, Y Ng Ksơr đi bộ một mình để tìm tài sản trộm cắp. Khi Y Ng đi đến đoạn đường thuộc thôn A, xã E R, huyện E thì thấy chiếc xe mô tô biển số

47L9-6230, hiệu Yamaha, màu đen xám của ông Lê V đang dựng ở mép đường dưới gốc cây bơ, sát rẫy cà phê của ông V nhưng không có người trông coi. Thấy vậy, Y Ng đi đến và tiếp cận chiếc xe thì thấy chìa khóa vẫn đang cắm ở ổ khóa xe, Y Ng mở cốp xe ra thì thấy có 01 cái ví màu đen, bên trong ví có 01 giấy phép lái xe mang tên Lê V ; 01 giấy phép lái xe mang tên Hồ Thị T; 01 chứng minh nhân dân mang tên Lê V và 01 chứng nhận đăng ký, mô tô, xe máy mang tên Hồ Tấn Đ và số tiền 350.000 đồng (ba trăm năm mươi ngàn đồng). Sau đó, Y Ng điều khiển xe mô tô chạy về huyện C P, tỉnh Gia Lai chơi, trên đường đi Y Ng đã sử dụng hết số tiền vừa trộm cắp được để đổ xăng và tiêu xài cá nhân. Đến khoảng 01 giờ ngày 24/8/2016, Công an huyện C P, tỉnh Gia Lai tuần tra phát hiện Y Ng Ksơr đang điều khiển xe mô tô 47L9- 6230 nên yêu cầu kiểm tra và mời Y Ng về trụ sở làm việc. Tại Công an huyện C P, Y Ng đã khai nhận chiếc xe mô tô 47L9- 6230 do Y Ng trộm cắp tại địa bàn xã E R, huyện E, tỉnh Đăk Lăk nên Công an huyện C P đã bàn giao hồ sơ cùng tang vật cho Công an huyện E để xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 26/9/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo kết luận điều tra và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo để truy tố theo thẩm quyền. Trong thời hạn truy tố, Y Ng bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 27/9/2017 bị bắt theo lệnh truy nã.

Tại Biên bản định giá tài sản số: 545/BB-ĐGTS ngày 24/8/2016, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện E, kết luận: 01 xe mô tô biển số 47L9-6230, hiệu YAMAHA Mio, màu sơn xám, đen, bạc trị giá là 6.000.000 đồng.

Sau khi xác định được chủ sở hữu ngày 25/9/2016, Cơ quan điều tra tra Công an huyện Ea H'leo đã ra quyết định giao trả cho ông Lê V gồm: 01 chiếc xe mô tô biển số 47 L9-6230; 01 giấy phép lái xe mang tên Lê V ; 01 chứng minh nhân dân mang tên Lê V và 01 chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy mang tên Hồ Tấn Đ, giao trả cho chị Hồ Thị T 01 giấy phép lái xe mang tên Hồ Thị T;

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Y Ng Ksơr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 101/KSĐT-HS, ngày 13 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo để xét xử đối với bị cáo Y Ng Ksơr về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Y Ng Ksơr phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138, các điểm g, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Y Ng Ksơr từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tình từ ngày bắt tạm giữ 27/9/2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã giao trả 01 xe mô tô biển số 47 L9-6230 cho ông Lê V ; 01 giấy phép lái xe mang tên Lê V; 01 chứng minh nhân dân mang tên Lê V và 01 chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy mang tên Hồ Tấn Đ cho ông Lê V , giao trả cho chị Hồ Thị T 01 giấy phép lái xe mang tên Hồ Thị T; 01 ví da nữ màu đen cho chị Hồ Thị T.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 BLHS và điểm c khoản 2 Điều 76 BLTTHS truy thu của bị cáo Y Ng Kơr số tiền 350.000 đồng đề sung công quỹ nhà nước, vì đây là số tiền bị cáo thu lợi bất chính.

Tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và cũng không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì bị hại đã nhận lại được tài sản.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: Toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo đã truy tố. Do đó, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cơ quan điều tra công an huyện Ea H'Leo khởi tố vụ án và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Khi Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo đang chuẩn bị truy tố đối với bị cáo thì bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương đến huyện C P, tỉnh Gia Lai để làm ăn kiếm sống, khi bị cáo về lại xã E R, huyện E, tỉnh Đăk Lăk thì bị bắt theo lệnh truy nã.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 16 giờ ngày 23/8/2016 tại thôn A, xã E R, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Y Ng Ksơr đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô biển số 47L9-6230, hiệu YAMAHA MIO của ông Lê V trị giá 6.000.000 đồng và số tiền trong cốp xe là 350.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 6.350.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm trật tự công cộng là khách thể được pháp luật đặc biệt quan tâm bảo vệ. Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo đối với bị cáo Y Ng Ksơr, về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 138 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 138 BLHS quy định:

*"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu*

*đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm."*

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ nhận thức để biết được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, thế nhưng do động cơ tham lam, tư lợi cá nhân và ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ngoài việc xâm phạm tài sản của người khác còn gây mất ổn định về an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng một mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị 6.000.000 đồng đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại, nên bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Hơn nữa, bị cáo là người dân tộc Ê đê, thuộc dân tộc thiểu số và có trình độ văn hóa thấp nên khả năng nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Tại phiên tòa, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt được quy định tại điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS, cần xem xét khi lượng hình để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự.

Như vậy, trên cơ sở tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử, xét đề nghị đại diện viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã giao trả 01 xe mô tô biển số 47 L9-6230 cho ông Lê V; 01 giấy phép lái xe mang tên Lê V; 01 chứng minh nhân dân mang tên Lê V và 01 chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy mang tên Hồ Tấn Đcho ông Lê V , giao trả cho chị Hồ Thị T 01 giấy phép lái xe mang tên Hồ Thị T; 01 ví da nữ màu đen cho chị Hồ Thị T (*Đặc điểm các vật chứng được mô tả tại các biên bản giao nhận vật chứng lưu tại hồ sơ vụ án).* Xét việc giao trả của công an huyện Ea H' Leo là có căn cứ, phù hợp với khoản 2 Điều 41 BLHS, điểm b khoản 2 Điều 76 BLTTHS, cần chấp nhận.

Đối với số tiền 350.000 đồng mà bị cáo chiếm đoạt của ông Lê V để tiêu xài cá nhân. Mặc dù, ông Lê V không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền này, nhưng đây là tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc trộm cắp tài sản của ông V. Vì vậy cần truy thu của bị cáo Y Ng Kơr số tiền 350.000 đồng để sung công quỹ nhà nước là phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 41 BLHS và điểm c khoản 2 Điều

76 BLTTHS.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, ông Lê V không yêu cầu gì về mặt dân sự nên HĐXX không đề cập giải quyết.

***Vì các lẽ trên;***

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Y Ng Ksơr (tên gọi khác: Y N Ksơr), phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*";

Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm g, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Y Ng Ksơr (tên gọi khác: Y N Ksơr): 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ 27/9/2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã giao trả 01 xe mô tô biển số 47 L9-6230 cho ông Lê V; 01 giấy phép lái xe mang tên Lê V; 01 chứng minh nhân dân mang tên Lê V và 01 chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy mang tên Hồ Tấn Đ cho ông Lê V , giao trả cho chị Hồ Thị T 01 giấy phép lái xe mang tên Hồ Thị T; 01 ví da nữ màu đen cho chị Hồ Thị T. *(Đặc điểm các vật chứng được mô tả tại các biên bản giao nhận vật chứng lưu tại hồ sơ vụ án)*.

Tuyên truy thu buộc bị cáo Y Ng Ksơr phải nộp để sung công quỹ nhà nước số tiền 350.000 đồng *(ba trăm năm mươi nghìn đồng)* do thu lợi bất chính từ việc trộm cắp xe mô tô.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Y Ng Ksơr phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc hoặc bản án được niêm yết hợp lệ nơi đương sự cư trú.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

***Nơi nhận:***
- *Bị cáo;*
- *Bị hại, NCQLNVLQ;*
- *Viện KSND huyện EaH'leo;*
- *Công an huyện EaH'leo;*
- *Chi cục THADS huyện E;*
- *THAHS Công an huyện E;*
- *Toà án nhân dân tỉnh ĐăkLăk;*
- *Sở tư pháp tỉnh Đăk Lăk.*
- *Lưu hồ sơ, vi tính.*

**Nguyễn Thị Nụ**